

Số: 247/2023/QĐST-DS

Quận 1, ngày 28 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 và khoản 1 Điều 212 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 2 Luật người cao tuổi năm 2009; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 7 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2023 về việc giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 249/2018/DSST ngày 10 tháng 8 năm 2018 về việc “Tranh chấp về quyền sở hữu tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết vụ án dân sự là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1960.

Địa chỉ: 212/158/90 N, phường T, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của Nguyên đơn: Bà Trần Thị Quỳnh G, sinh năm 1971 (Theo Hợp đồng ủy quyền ngày 29/9/2022).

Địa chỉ: 622/3 N, Phường B, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*:

1. Ông Lê Văn H, sinh năm 1963 (chết ngày 05/11/2020).

Địa chỉ: 212/158/86 N, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Lê Văn H:

1.1. Bà Nguyễn Thị Nữ H2, sinh năm 1967.

HKTT: 68/90B T, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở hiện nay: 212/158/86 N, phường T, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh.

1.2. Ông Lê Hoàng A, sinh năm 1995.

1.3 Ông Lê Hoàng Đ, sinh năm 2001.

Cùng địa chỉ: 68/90B T, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.
Người đại diện hợp pháp của bà Nữ H2, ông Hoàng A, ông Đ: Bà Lê Thị Ngọc H2, sinh năm 1976 (Theo Giấy ủy quyền ngày 15/11/2022 và ngày 17/3/2023).

2. Ông Lê Văn H6, sinh năm 1972 (chết ngày 02/9/2020).

Địa chỉ: 212/158/86 N, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Lê Văn H6:

2.1. Bà Lê Thị Ngọc H2, sinh năm 1976.

HKTT: 508/2A C, Phường H, quận P, Tp. Hồ Chí Minh.

Chỗ ở hiện nay: 212/158/86 N, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Ông Lê Văn H7, sinh năm 2001.

Địa chỉ: 212/158/86 N, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.3. Bà Lê Thị Ngọc H6, sinh năm 1997.

Địa chỉ: 28/36H Mã Lộ, phường T, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của ông H7, bà H6: Bà Lê Thị Ngọc H2, sinh năm 1976 (Theo Giấy ủy quyền ngày 15/11/2022 và ngày 24/3/2023).

2.4. Ông Lê Ngọc H6, sinh năm 1994.

HKTT: 508/2A Cù Lao, Phường 2, quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh.

Chỗ ở hiện nay: 212/158/86 N, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.5. Trẻ Lê Văn H2O, sinh năm 2014.

Địa chỉ: 212/158/86 N, phường T, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Bà Lê Thị Ngọc H2, sinh năm 1976 là mẹ của trẻ Lê Văn H2O.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị B, sinh năm 1958.

Địa chỉ: 30/2B Tổ 2, ấp 5, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Lê Thị Ngọc L6, sinh năm 1969.

HKTT: Số 212/158/86 N, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở hiện nay: 62/7/11 T, Phường N, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Bà Lê Thị Thanh T6M, sinh năm 1976.

HKTT: Số 212/158/86 N, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở hiện nay: 165D Hoàng Sa, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Ông Lê Văn S, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Số 212/158/86 N, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bà B, bà L6, bà T6M, ông S: Bà Lê Thị Ngọc H2, sinh năm 1976 (Theo Giấy ủy quyền ngày 03/4/2023 và ngày 23/3/2023).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Thống nhất xác định nhà và đất tại số 212/158/86 đường N, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị T theo Bản kê khai nhà cửa năm 1977, Tờ đăng ký nhà đất năm 1999.

- Thống nhất công nhận Tờ di chúc do bà Nguyễn Thị T lập ngày 26/3/2005 đối với nhà và đất tại số 212/158/86 đường N, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực pháp luật. Thống nhất ông Nguyễn Văn M được quyền thừa hưởng căn nhà số 212/158/86 đường N, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh theo Tờ di chúc do bà Nguyễn Thị T lập ngày 26/3/2005.

- Những người hiện đang thực tế cư trú tại căn nhà số 212/158/86 đường N, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh gồm ông Lê Văn S, bà Nguyễn Thị Nữ H2, ông Lê Hoàng A, ông Lê Hoàng Đ, bà Lê Thị Ngọc H2, ông Lê Văn H7, ông Lê Ngọc H6, trẻ Lê Văn H2O và những người khác (nếu có) có trách nhiệm giao trả lại nguyên trạng căn nhà trên cho ông Nguyễn Văn M để ông Muôn liên hệ với các cơ quan có thẩm quyền làm các thủ tục liên quan đến việc hợp thức hóa quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở đối với nhà và đất nêu trên. Các đương sự cam kết không tranh chấp, khiếu nại gì về quyền sở hữu hay các vấn đề liên quan đến nhà và đất nêu trên.

Các bên thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và chi phí thẩm định giá do ông Nguyễn Văn M tự nguyện chịu.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành:

- Về án phí dân sự không có giá ngạch là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng và án phí dân sự có giá ngạch là 55.000.620 (*Năm mươi lăm triệu sáu trăm hai mươi*) đồng do ông Nguyễn Văn M chịu. Ông M thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định.

- Hoàn lại cho ông Nguyễn Văn M số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0023390 ngày 07 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Tp. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Chi cục THADS Quận 1;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Hiền